HIỆP ĐỊNH
GIỮA
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA Ê-CU-A-ĐO
VỀ MIỄN THỊ THỰC
CHO NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU NGOẠI GIAO, HỘ CHIẾU CÔNG VỤ VÀ HỘ CHIẾU ĐẶC BIỆT

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Ê-cu-a-đo, sau đây gọi tắt là "các Bên",

Xét đến quan hệ hữu nghị giữa hai nước;

Với mong muốn tăng cường hơn nữa mối quan hệ này, dựa trên cơ sở nguyên tắc có đi có lại, bằng việc tạo thuận lợi cho việc đi lại giữa hai nước của công dân Việt Nam và Ê-cu-a-đo;

Phù hợp với luật pháp và qui định hiện hành của các Bên;

Đã thoả thuận như sau:

ĐIỀU 1
VIỆC MIỄN THỊ THỰC

Công dân của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam mang hộ chiếu ngoại giao và hộ chiếu công vụ còn giá trị và công dân của nước Cộng hòa Ê-cu-a-đo mang hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ và hộ chiếu đặc biệt còn giá trị được miễn thị thực khi nhập cảnh, quá cảnh, xuất cảnh lãnh thổ của Bên kia với thời hạn tạm trú không quá 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày nhập cảnh; thời hạn tạm trú có thể được gia hạn không quá 90 (chín mươi) ngày trong trường hợp cần thiết trên cơ sở có văn bản đề nghị của cơ quan đại diện ngoại giao hoặc cơ quan lãnh sự của Bên kia và được nước sở tại chấp thuận.

ĐIỀU 2
THỜI HẠN CÒN GIÁ TRỊ SỬ DỤNG CỦA HỘ CHIẾU

Hộ chiếu của công dân của mỗi Bên phải còn thời hạn giá trị sử dụng ít nhất 6 (sáu) tháng kể từ ngày nhập cảnh lãnh thổ Bên kia.

ĐIỀU 3
HẠN CHẾ THỊ THỰC VÀ TÔN TRỌNG PHÁP LUẬT

1. Công dân mang các loại hộ chiếu còn giá trị của mỗi Bên nêu tại Điều 1 và Điều 2 của Hiệp định này của một Bên có thể nhập cảnh và xuất cảnh lãnh thổ của Bên kia qua bất kỳ cửa khẩu được cơ quan có thẩm quyền về xuất nhập cảnh cho phép mà không bị hạn chế nào, ngoại trừ nghĩa vụ phải tuân thủ các quy định về an ninh, di trú, hải quan và phòng dịch và các quy định khác có thể áp dụng đối với người mang hộ chiếu còn giá trị nêu tại Điều 1 của Hiệp định này.

2. Công dân mang hộ chiếu còn giá trị của một Bên nêu tại Điều 1 của Hiệp định này, có nghĩa vụ tôn trọng pháp luật và các qui định hiện hành trong thời gian tạm trú trên lãnh thổ của Bên kia.

ĐIỀU 4
THỊ THỰC CHO THÀNH VIÊN CƠ QUAN ĐẠI DIỆN NGOẠI GIAO VÀ CƠ QUAN LÃNH SỰ

1. Công dân của mỗi Bên mang hộ chiếu còn giá trị quy định tại Điều 1 của Hiệp định này và được bổ nhiệm làm thành viên của cơ quan đại diện ngoại giao hoặc cơ quan lãnh sự đóng trên lãnh thổ của Bên kia, bao gồm các thành viên gia đình (thuật ngữ thành viên gia đình được hiểu là vợ hoặc chồng và con sống phụ thuộc cha mẹ) mang hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ và hộ chiếu đặc biệt, được miễn thị thực khi nhập cảnh, xuất cảnh và tạm trú trên lãnh thổ của Bên kia trong suốt nhiệm kỳ công tác.

2. Trong vòng 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày nhập cảnh, những người nói tại khoản 1 của Điều này phải hoàn tất các thủ tục đăng ký lưu trú cần thiết tại cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại.

ĐIỀU 5
QUYỀN CỦA NHÀ CHỨC TRÁCH

Các Bên có quyền từ chối nhập cảnh đối với người bị coi là không được hoan nghênh hoặc người có thể gây nguy hại đến trật tự công cộng, sức khỏe cộng đồng hoặc an ninh quốc gia hoặc rút ngắn thời gian tạm trú của họ khi đang sự đang tạm trú trên lãnh thổ của nước đó.

ĐIỀU 6
ĐÌNH CHỈ THỰC HIỆN HIỆP ĐỊNH

1. Các Bên có thể đình chỉ thực hiện toàn bộ hoặc một phần Hiệp định này vì lý do an ninh quốc gia, trật tự công cộng hoặc sức khỏe cộng đồng.

2. Việc thông báo đình chỉ cũng như chấm dứt đình chỉ thực hiện Hiệp định theo quy định tại khoản 1 Điều này phải được thông báo kịp thời cho Bên kia qua đường ngoại giao ít nhất 30 (ba mươi) ngày trước ngày dự định thi hành các biện pháp này.

ĐIỀU 7
TRAO ĐỔI MẪU HỘ CHIẾU VÀ GIẤY THÔNG HÀNH

1. Hai Bên trao đổi qua đường ngoại giao mẫu các loại hộ chiếu đang được sử dụng trong vòng 30 (ba mươi) ngày sau ngày Hiệp định này được ký kết và mỗi Bên sẽ cung cấp cho Bên kia mẫu của bất kỳ hộ chiếu mới nào trong vòng 30 (ba mươi) ngày trước khi được đưa ra sử dụng.

2. Các Bên cần thông báo cho nhau về những thay đổi trong các quy định liên quan đến việc cấp hộ chiếu.

3. Trường hợp công dân của một Bên mất hộ chiếu quy định tại Điều 1 của Hiệp định này trên lãnh thổ của Bên kia, đương sự phải thông báo cho cơ quan đại diện ngoại giao hoặc cơ quan lãnh sự của nước mình; cơ quan này sẽ cấp hộ chiếu mới hoặc giấy thông hành cho đương sự và phải thông báo cho các cơ quan có thẩm quyền của nước sở tại để có hành động thích hợp.

ĐIỀU 8
GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Mọi bất đồng hoặc tranh chấp nảy sinh liên quan đến việc giải thích hoặc thực hiện Hiệp định này sẽ được giải quyết một cách hữu nghị thông qua tư vấn hoặc thương lượng giữa hai Bên.

ĐIỀU 9
SỬA ĐỔI BỔ SUNG

Hiệp định này có thể được sửa đổi hoặc bổ sung, nếu thực sự cần thiết, theo thỏa thuận của các Bên bằng văn bản thông qua đường ngoại giao. Sửa đổi và bổ sung đó có hiệu lực vào thời điểm do các Bên đưa ra.

ĐIỀU 10
VIỆC CÓ HIỆU LỰC, THỜI HẠN VÀ VIỆC CHẤM DỨT HIỆU LỰC CỦA HIỆP ĐỊNH

1. Hiệp định này có hiệu lực sau 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày ký.

2. Hiệp định này có hiệu lực vô thời hạn.

3. Mỗi Bên có thể chấm dứt hiệu lực của Hiệp định này bằng cách thông báo cho Bên kia bằng văn bản qua đường ngoại giao 90 (chín mươi) ngày trước ngày dự định chấm dứt hiệu lực của Hiệp định.

Để làm bằng, những người ký tên dưới đây, được Chính phủ nước mình ủy quyền, đã ký Hiệp định này.

Hiệp định ký tại thành phố Quito, Ê-cu-a-đo, vào ngày 20 tháng 8 năm 2007, thành hai bản gốc, mỗi bản bằng tiếng Việt, tiếng Tây Ban Nha và tiếng Anh; các văn bản có giá trị như nhau. Trường hợp có giải thích khác nhau, văn bản tiếng Anh sẽ được dùng để đối chiếu.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	THAY MẶT CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA Ê-CU-A-ĐO
Lê Văn Bàng Thứ trưởng Bộ Ngoại giao	**Maria Fernanda Espinosa** Bộ trưởng Bộ Ngoại giao, Thương mại và Hội nhập